SỞ Y TẾ THANH HÓA **TRUNG TÂM** **KIỂM SOÁT BỆNH TẬT**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 405 /QĐ-KSBT	*Thanh Hóa, ngày 22 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự toán mua sắm: Mua vật tư, hoá chất, dụng cụ phục vụ hoạt động Tiêm chủng mở rộng và công tác phòng chống dịch năm 2026 tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thanh Hóa

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023, được sửa đổi bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15; Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/9/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 134/2026/TT-BTC ngày 09/9/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết mẫu hồ sơ yêu cầu áp dụng hình thức chỉ định thầu, báo cáo đánh giá, báo cáo thẩm định, kiểm tra, giám sát, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động thấu thầu;

Căn cứ Thông báo số 10674/TB-SYT ngày 31/12/2025 của Sở Y tế Thanh Hoá về việc giao dự toán thu, chi Ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Công văn số 101/KSBT-KHNV ngày 20/01/2026 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thanh Hóa về việc phân bổ chi tiết dự toán chi NSNN của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 307/QĐ-KSBT ngày 11/8/2026 của Giám đốc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thanh Hóa về việc thành lập Hội đồng mua sắm thực hiện: Mua vật tư, hóa chất, dụng cụ phục vụ hoạt động Tiêm chủng mở rộng và công tác phòng chống dịch năm 2026 tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Hội đồng mua sắm tại Tờ trình số 2298/TTr-HĐMS ngày 21/10/2026 về việc trình kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự toán mua sắm: Mua vật tư, hoá chất, dụng cụ phục vụ hoạt động Tiêm chủng mở rộng và công tác phòng chống dịch năm 2026 tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thanh Hóa;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua vật tư, hoá chất, dụng cụ phục vụ hoạt động Tiêm chủng mở rộng và công tác phòng chống dịch năm 2026 tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thanh Hóa, với nội dung chi tiết tại phụ lục 1 và phụ lục 2 đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Hội đồng mua sắm (theo Quyết định số 307/QĐ-KSBT ngày 11/8/2026), Trưởng phòng Tài chính - Kế toán, Trưởng khoa Dược - VTYT và các khoa/phòng có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Sở Y tế (để báo cáo);
- Ban Giám đốc TTKSBT (để biết);
- Lưu VT, HĐMS.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH THANH HÓA
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Hoàng Bình Yên

Số: 405/QĐ-KSBT; 22/10/2026; 16:24:33

Phụ lục 1

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Dự toán mua sắm: Mua vật tư, hoá chất, dụng cụ phục vụ hoạt động Tiêm chủng mở rộng và công tác phòng chống dịch năm 2026 tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thanh Hóa

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-KSBT ngày tháng năm 2026 của Giám đốc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thanh Hóa)

TT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu									
1	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thanh Hóa	Mua vật tư, hoá chất, dụng cụ phục vụ hoạt động Tiêm chủng mở rộng và công tác phòng chống dịch năm 2026 tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thanh Hóa	Mua vật tư, hoá chất, dụng cụ phục vụ hoạt động Tiêm chủng mở rộng và công tác phòng chống dịch năm 2026 tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thanh Hóa	134.322.000	Từ nguồn kinh phí theo Quyết định số 3959/QĐ-UBND ngày 18/12/2025 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu NSNN trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ dự toán chi ngân sách địa phương năm 2026, tỉnh Thanh Hóa (Thông báo số 10674/TB-SYT ngày 31/12/2025 của Sở Y tế Thanh Hoá về việc giao dự toán thu, chi Ngân sách nhà nước năm 2026)	Chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn		Không quá 30 ngày	Tháng 10/2026	Hợp đồng theo đơn giá cố định	45 ngày	Không áp dụng
Tổng giá gói thầu				**134.322.000**								
Viết bằng chữ: Một trăm ba mươi tư triệu ba trăm hai mươi hai nghìn đồng./.												

Số: 405/QĐ-KSBT; 22/10/2026; 16:24:50

Phụ lục 2

Danh mục các mặt hàng của gói thầu: Mua vật tư, hoá chất, dụng cụ phục vụ hoạt động Tiêm chủng mở rộng và công tác phòng chống dịch năm 2026 tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thanh Hóa

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-KSBT ngày tháng năm 2026 của Giám đốc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thanh Hóa)

Số phần	STT	Tên hàng hóa	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	Ký mã hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
Phần 01	1	Băng thun Y tế có móc	- Được làm từ sợi cotton se tròn, kết hợp với sợi cao su thiên nhiên. Sử dụng trong khoa chấn thương chỉnh hình, phẫu thuật tạo hình thẩm mĩ hoặc trong sơ cấp cứu. Với chất liệu cotton, có độ bền cao và không gây cảm giác khó chịu cho vết thương khi sử dụng. Kích thước của Băng thun y tế 2 móc (8cm x 5.5m)	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Cuộn	12	25.000	300.000
Phần 02	2	Hộp an toàn	Hình hộp chữ nhật; Vật liệu làm hộp: Tối thiểu là Carton, 2 mặt phủ màng PE (Polyethylene) bao gồm mặt trong và mặt ngoài; - Độ dày thành hộp: khoảng (1,3-1,4)mm; - Khối lượng hộp rỗng: ≥ 300g; - Kích thước lỗ thả Bơm tiêm: Đường kính lỗ thả kim tiêm ≥ 35 mm, có nắp đóng mở; - Dung tích: ≥ 4,9 lít.	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Cái	8.300	12.500	103.750.000
Phần 03	3	Đèn cồn thủy tinh	Dùng cho phòng thí nghiệm y tế, dung tích 200ml; chất liệu thủy tinh trong suốt, bền, đảm bảo an toàn khi sử dụng. Nắp đậy thủy tinh hoặc nhựa tổng hợp chống cháy	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Cái	2	46.000	92.000

Số phần	STT	Tên hàng hóa	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	Ký mã hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
Phần 04	4	Kháng huyết thanh Salmonella O:9	Sinh phẩm chứa kháng thể đa giá kháng vi khuẩn S. typhi, đặc hiệu nhóm D; týp O9; dùng cho phản ứng ngưng kết chẩn đoán xác định vi khuẩn S. typhi, nhóm D, týp O9.	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Không yêu cầu	ml	2	1.350.000	2.700.000
Phần 05	5	Kháng huyết thanh Salmonella O:12	Sinh phẩm chứa kháng thể đa giá kháng vi khuẩn S. typhi, đặc hiệu nhóm D; týp O12; dùng cho phản ứng ngưng kết chẩn đoán xác định vi khuẩn S. typhi, nhóm D, týp O12.	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Không yêu cầu	ml	2	1.350.000	2.700.000
Phần 06	6	Kháng huyết thanh Salmonella Vi	Sinh phẩm chứa kháng thể đa giá kháng vi khuẩn S. typhi, đặc hiệu nhóm D; týp VI; dùng cho phản ứng ngưng kết chẩn đoán xác định vi khuẩn S. typhi, nhóm D, týp VI.	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Không yêu cầu	ml	2	1.350.000	2.700.000
Phần 07	7	Kháng huyết thanh Salmonella O:1	Sinh phẩm chứa kháng thể đa giá kháng vi khuẩn S. enteritidis, đặc hiệu nhóm D; týp O1; dùng cho phản ứng ngưng kết chẩn đoán xác định vi khuẩn S. enteritidis, nhóm D, týp O1.	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Không yêu cầu	ml	2	1.350.000	2.700.000
Phần 08	8	Kháng huyết thanh tả đa giá O1	Sinh phẩm chứa kháng thể đa giá kháng vi khuẩn tả, đặc hiệu nhóm O1; dùng cho phản ứng ngưng kết chẩn đoán xác định vi khuẩn tả nhóm O1.	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Không yêu cầu	ml	2	1.535.000	3.070.000
Phần 09	9	Kháng huyết thanh tả đa giá O139	Sinh phẩm chứa kháng thể đa giá kháng vi khuẩn tả, đặc hiệu nhóm O139; dùng cho phản ứng ngưng kết chẩn đoán xác định vi khuẩn tả nhóm O139.	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Không yêu cầu	ml	2	1.750.000	3.500.000

Số phần	STT	Tên hàng hóa	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	Ký mã hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
Phần 10	10	Kháng huyết thanh tả đơn giá Ogawa	Sinh phẩm chứa kháng thể đơn giá kháng vi khuẩn tả, đặc hiệu týp Ogawa; dùng cho phản ứng ngưng kết chẩn đoán xác định vi khuẩn tả týp Ogawa.	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Không yêu cầu	ml	2	1.750.000	3.500.000
Phần 11	11	Kháng huyết thanh tả đơn giá Inaba	Sinh phẩm chứa kháng thể đơn giá kháng vi khuẩn tả, đặc hiệu týp Inaba; dùng cho phản ứng ngưng kết chẩn đoán xác định vi khuẩn tả týp Inaba.	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Không yêu cầu	ml	2	1.750.000	3.500.000
Phần 12	12	Bộ tách chiết vi-rút	- Dùng để tách RNA/DNA vi-rút từ dịch cơ thể không có tế bào từ các loại mẫu: huyết tương, huyết thanh, dịch não tủy, nước tiểu, các chất dịch cơ thể không có tế bào khác, dịch nuôi cấy tế bào, tăm bông lấy mẫu.; - Tách chiết và tinh sạch RNA/DNA bằng phương pháp Spin Column (tách chiết thủ công)	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Không yêu cầu	phản ứng/ test	100	55.000	5.500.000
Phần 13	13	Đường Sucrose (Saccarose) tinh khiết	Công thức hóa học C12H22O11, dạng bột; Sử dụng cho việc pha chế môi trường nuôi cấy vi khuẩn.	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Gam	500	620	310.000
Tổng cộng: 13 mặt hàng tương ứng 13 phần										**134.322.000**
Viết bằng chữ: Một trăm ba mươi tư triệu ba trăm hai mươi hai nghìn đồng./.										